

## **KẾ HOẠCH**

### **Kiểm tra việc triển khai, thực hiện công tác Dân vận chính quyền năm 2020**

Thực hiện Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 03/02/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2020, UBND tỉnh xây dựng kế hoạch kiểm tra việc triển khai, thực hiện công tác Dân vận chính quyền năm 2020 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Đánh giá việc triển khai, thực hiện công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp. Qua công tác kiểm tra nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh; nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Việc kiểm tra, tự kiểm tra phải đảm bảo nghiêm túc, khách quan, dân chủ và hiệu quả.

#### **II. NỘI DUNG KIỂM TRA**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền, triển khai “Năm dân vận khéo” 2020; kết quả thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”; Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của địa phương, đơn vị.

- Công tác thể chế hóa các chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận.

- Kết quả thực hiện chương trình cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ; đơn giản hóa các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho Nhân dân tiếp cận, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức.

- Kết quả thực hiện tinh giản biên chế, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan trong hệ thống chính trị.

- Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Công tác tiếp công dân, đối thoại, tiếp xúc với nhân dân, vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tiếp xúc, đối thoại với nhân dân; kết quả giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp kéo dài.

- Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng chính quyền vững mạnh.

*(Có đề cương báo cáo kèm theo)*

### **III. CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA**

- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Trung tâm Hành chính - Chính trị tỉnh;
- Ban Quản lý Dự án các công trình Nông nghiệp và Nông thôn.

### **IV. THÀNH PHẦN, THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN KIỂM TRA**

#### **1. Thành phần Đoàn kiểm tra**

- Trưởng đoàn: Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ.
- Phó Trưởng đoàn: Đại diện lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy.
- Các Thành viên: Lãnh đạo Phòng Dân vận các cơ quan Nhà nước, Dân tộc và Tôn giáo, Ban Dân vận Tỉnh ủy; Lãnh đạo, chuyên viên Phòng Xây dựng chính quyền, Sở Nội vụ.

#### **2. Đối với các cơ quan, đơn vị được kiểm tra**

- Đại diện lãnh đạo cơ quan, lãnh đạo các phòng, ban trực thuộc, các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, chuyên viên phụ trách công tác dân vận của đơn vị, mời đại diện cấp ủy tham gia.

#### **3. Thời điểm, thời gian kiểm tra**

- Thời điểm kiểm tra: Từ năm 2019 đến thời điểm kiểm tra.
- Thời gian tiến hành kiểm tra: Dự kiến trong quý II năm 2020, thời gian cụ thể sẽ thông báo sau.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Nội vụ**

Tham mưu UBND tỉnh Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra và tiến hành kiểm tra; tổng hợp kết quả kiểm tra, tự kiểm tra báo cáo về UBND tỉnh.

## **2. Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra**

- Chuẩn bị địa điểm, nội dung, thành phần làm việc theo quy định; cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra, báo cáo giải trình các vấn đề khi được Đoàn kiểm tra yêu cầu.

- Xây dựng báo cáo kết quả triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền gửi về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) bằng văn bản và địa chỉ gmail: phongxdcq@gmail.com (chậm nhất ngày 10/5/2020).

## **3. Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố**

Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố không có tên trong danh sách kiểm tra trực tiếp, tự tổ chức kiểm tra, báo cáo kết quả về UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) tổng hợp trước ngày 15/6/2020.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai, thực hiện./.

### ***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- TT. Tin học và Công báo;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Thanh Hải**

## **ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Kết quả triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền**  
(Kèm theo Kế hoạch số: 564/KH-UBND, ngày 18 tháng 3 năm 2020  
của UBND tỉnh Lai Châu)

### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

1. Khái quát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị.
2. Tổ chức bộ máy: Ban lãnh đạo, các phòng, ban của cơ quan, đơn vị; số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

### **II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN**

- Nêu rõ việc xây dựng và ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, thực hiện công tác dân vận chính quyền, năm “Dân vận khéo” 2020.
- Kết quả công tác tuyên truyền các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận. Đã tổ chức được bao nhiêu cuộc tuyên truyền, quán triệt, học tập? số lượt người tham gia? nội dung tuyên truyền? hình thức tuyên truyền?
- Việc thành lập, kiện toàn 01 đồng chí lãnh đạo phụ trách và 01 chuyên viên theo dõi công tác dân vận chính quyền.
- Việc triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05 -CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Kết quả cụ thể?
- Việc triển khai, thực hiện Quy chế dân chủ (thành lập, kiện toàn và xây dựng quy chế, kế hoạch hoạt động, kết quả hoạt động của BCĐ QCDC, Ban Thanh tra nhân dân).

### **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch của cơ quan, đơn vị; thực hiện các chính sách an sinh xã hội; chăm lo cho các đối tượng chính sách, đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, khu vực đặc biệt khó khăn.
2. Công tác thể chế hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”

Đánh giá những chính sách đơn vị triển khai liên quan đến quyền và lợi ích của nhân dân: Những chính sách khi triển khai có hiệu quả, có tác động tích cực đến nhân dân; những chính sách khi triển khai kém hiệu quả; những khó khăn, vướng mắc.

3. Công tác cải cách hành chính

- Nêu kết quả việc triển khai cải cách thủ tục hành chính những lĩnh vực thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của đơn vị liên quan trực tiếp đến phục vụ người dân. Cải cách chế độ công vụ; đơn giản hóa các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho nhân dân tiếp cận, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

4. Công tác tiếp dân, đối thoại, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác tiếp dân, tiếp xúc, đối thoại, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Kết quả công tác tiếp dân, tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân; kết quả giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp kéo dài từ năm 2019 đến nay.

- Kết quả hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn, giải quyết các kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân.

5. Kết quả thực hiện tinh giản biên chế, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ

- Kết quả thực hiện tinh giản biên chế.

- Kết quả kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ.

6. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhất là bộ phận thường xuyên tiếp xúc với Nhân dân.

- Kết quả kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, gây phiền hà cho nhân dân.

7. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận đối với các đơn vị trực thuộc, kết quả?

8. Kết quả xây dựng các chương trình phối hợp giữa cơ quan, đơn vị với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Văn bản phối hợp, nội dung và kết quả công tác phối hợp (nếu có).

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. Những kết quả đạt được

2. Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

**V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có).**